



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2011
8h30, ngày 27 – 04 -2012

08h00 - 08h30: Đại biểu và cổ đông đến đăng ký vào danh sách và nhận tài liệu bổ sung

08h30 - 08h45: Giới thiệu và tiến hành các thủ tục để đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

08h45 - 09h00: Tuyên bố khai mạc và báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị Công ty 2011.

09h30 - 09h15: Báo cáo KQKD năm 2011 và kế hoạch năm 2012 của Giám đốc Công ty.

09h15 - 09h30: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát Công ty và kết quả kiểm toán năm 2011.

09h30 - 09h45: Báo cáo:

- Phương án chi trả cổ tức năm 2011, kế hoạch phân phối lợi nhuận 2012;
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2011;
- Tờ trình thù lao HĐQT & Ban Kiểm soát năm 2011;
- Tờ trình ủy quyền HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2012.

09h45 - 10h15: Thảo luận

- Phương án chi trả cổ tức năm 2011, kế hoạch phân phối lợi nhuận 2012;
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2011;
- Tờ trình thù lao HĐQT & Ban Kiểm soát năm 2011;
- Tờ trình ủy quyền HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2012;

10h15 - 10h30: Báo cáo tiến độ triển khai dự án nâng cấp và sửa chữa Khách sạn.

10h30 - 10h45: Thông qua và biểu quyết các tờ trình

10h45 - 11h00: Nghỉ giải lao

11h00 - 11h30: - Thông qua biên bản Đại Hội

11h30 – 11h45: - Thông qua nghị quyết Đại hội.

KẾT THÚC CHƯƠNG TRÌNH



★ ★ ★

SAIGON HOTEL CORP.

Công Ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn

41 – 47 Đông Du, Phường Bến Nghé Quận 1 TPHCM

Tel: (848) 38299 734 – Fax: (848) 38291 466

Website: www.saigonhotel.com.vn Email: saigonhotel@hcm.vnn.vn

THƯ MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2011

Kính gửi: Ông/Bà :
Mã số cổ đông :
Số lượng cổ phần sở hữu :

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2011.**

Thời gian : **08g30 – Thứ sáu, ngày 27 tháng 04 năm 2012**
Địa điểm : **Lầu 10, Phòng Emperor – Khách sạn Sài Gòn**
41-47 Đông Du, Phường Bến Nghé Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tài liệu Đại hội: Đã được đăng tải trên website của Công ty, Quý cổ đông vui lòng truy cập website SGH tại địa chỉ: www.saigonhotel.com.vn.

Để công tác chuẩn bị Đại hội, đón tiếp cổ đông được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc đăng ký tham dự Đại hội qua điện thoại, thư hoặc email về địa chỉ sau: Bà Bùi Thị Liễu điện thoại: 38299734 – 0903632635 hoặc bthilieu@gmail.com trước 16h00, ngày 25/04/2012.

Quý cổ đông tham dự Đại hội vui lòng mang theo thư mời, giấy CMND hoặc hộ chiếu. Trường hợp ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý cổ đông thực hiện ủy quyền theo mẫu và gửi về địa chỉ trên bì thư gửi kèm.

Rất mong Ông/Bà tham dự để Đại Hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2012

TM. Hội Đồng Quản Trị

Chủ tịch



Lê Ngọc Cơ

Tài liệu đính kèm:

- Nội dung chương trình Đại hội
- Thư mời/ giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ



GIẤY ỦY QUYỀN

“Tham dự Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2011”

- Tên tổ chức hoặc cá nhân:
- Địa chỉ :
- Mã số chứng khoán hoặc CMND:
- Số cổ phiếu nắm giữ :

Nay ủy quyền cho 01 trong 07 thành viên Hội Đồng Quản Trị có tên sau đây:

1. **Ô. Lê Ngọc Cơ** - Chủ tịch HĐQT
2. **Ô. Trương Thanh Châu** – P.Chủ tịch HĐQT
3. **Bà Võ Ngọc Xuân** – Thành viên HĐQT
4. **Ô. Trần Huy Thăng** – Thành viên HĐQT
5. **Ô. Nguyễn Văn Tân** – Thành viên HĐQT
6. **Bà Nguyễn Ngọc Lan** – Thành viên HĐQT
7. **Bà Bùi Thị Liễu** – Thành viên HĐQT
8. **Ông/Bà.....**

- Thay mặt tôi tham dự Đại Hội Đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2011 được tổ chức vào lúc 8h30, thứ sáu ngày 27 tháng 04 năm 2012 tại lầu 10 Khách sạn Sài Gòn, số 41 – 47 Đồng Du, Phường Bến Nghé Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

- Ông/Bà có tên trên được ủy quyền thay mặt tôi biểu quyết về tất cả những vấn đề trong Đại Hội. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự ủy nhiệm này.

Ngày ___ tháng ___ năm 2012
Người nhận ủy quyền

Ngày ___ tháng ___ năm 2012
Người ủy quyền

Ghi chú: 1). Nếu người ủy quyền hoặc người nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và đóng dấu của tổ chức này.

2). Xin vui lòng gửi giấy ủy quyền về Ban Tổ chức Đại Hội trước 16g00 ngày 25/04/2012.

Xin Cảm ơn



TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2011

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2011

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2010.
- Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐQT của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn.
- Căn cứ vào báo cáo thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2011 và báo cáo kiểm toán tài chính năm tài chính 2011 của Công ty kiểm toán UHY.

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định việc phân phối lợi nhuận của công ty năm tài chính 2011 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận còn lại sau khi nộp thuế TNDN	9.536.110.701đ
2	Chi phí hoạt động HĐQT, BKS	238.402.768đ
3	Khen thưởng vượt kế hoạch 5% lãi sau thuế	476.805.535đ
4	Trích quỹ Phúc Lợi 5% sau thuế	476.805.535đ
5	Đề nghị chia cổ tức (20%/Vốn điều lệ) (2.000đ/1cp)	3.532.600.000đ
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	4.811.496.863đ

Trân trọng kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2011

V/v: Ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2012

- Căn cứ vào luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn.
- Căn cứ vào tình hình kinh doanh của Công ty

Kính thưa Đại hội,

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị lựa chọn đơn vị kiểm toán công ty trong năm 2012 trong số các công ty kiểm toán được bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp nhận.

Trân trọng kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



SAIGON HOTEL CORP.

Công Ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn
41 – 47 Đồng Du, Phường Bến Nghé Quận 1 TPHCM
Tel: (848) 38299 734 – Fax: (848) 38291 466
www.saigonhotel.com.vn Email: saigonhotel@hcm.vnn.vn

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2012

BÁO CÁO CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN

Trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm tài chính 2011

“Về hoạt động quản lý và kết quả kinh doanh năm 2011,

Phương hướng nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2012”

Thay mặt Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn, trước tiên xin cảm ơn toàn thể Quý cổ đông đã dành ít thời gian quý báu của mình về đây tham dự Đại Hội Đồng Cổ Đông. Tiếp theo xin báo cáo tới Đại Hội về tình hình hoạt động cũng như việc chỉ đạo giám sát của HĐQT đối với Ban Giám Đốc Công ty trong năm 2011, việc triển khai hoạt động kinh doanh 2011 và phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2012.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2011:

1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2011:

Trong năm qua, Hội Đồng Quản Trị cũng đã tập trung chỉ đạo, giám sát kịp thời hỗ trợ hoạt động của Ban điều hành thông qua việc ban hành các quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh và tổ chức nhân sự của Công ty phù hợp với tiêu chuẩn khách sạn, kết quả đạt được trong năm 2011 như sau:

- Doanh thu thực hiện : 26.747.294.481 đồng, đạt 101% so với kế hoạch năm và tăng 1.45% so cùng kỳ năm 2010.
- Lợi nhuận trước thuế : 12.697.350.863 đồng, vượt 13.37% so với kế hoạch năm và tăng 16.3% so cùng kỳ năm 2010.
- Lợi nhuận sau thuế : 10.501.527.712 đồng, vượt 25.02% so với kế hoạch năm và tăng 26% so cùng kỳ năm 2010.
- Tỷ lệ lãi trước thuế trên doanh thu: 47.47%, tăng 12% so kế hoạch năm và tăng 15% so cùng kỳ năm 2010.
- Lợi nhuận sau thuế trên doanh thu: 39.26%, tăng 24% so kế hoạch năm và tăng 24.4% so cùng kỳ năm 2010.
- Cổ tức dự kiến phân chia: 20%/ Vốn điều lệ (2.000đồng/ cổ phần)



- Trích lập kinh phí thù lao HĐQT và BKS năm 2011: 2,5% lợi nhuận sau thuế
- **G.O.P** không phí phục vụ: 11.490.000.000đ đạt 38.22% trên tổng doanh thu cao hơn mức thực hiện 2010 là 4.93%.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu là **5.399đ/** 1 cổ phiếu cao hơn 28% so với thực hiện năm 2010 và vượt 27% kế hoạch năm.
- Công suất phòng bình quân đạt: 69.81%
- Giá phòng bình quân là: 691.066VNĐ (tương đương 31.18USD)
- Cơ cấu quản lý, điều hành theo tiêu chuẩn Saigontourist
- Cơ cấu thu nhập cũng đã có sự chuyển biến theo hướng tích cực
- Xây dựng và phát triển thương hiệu thông qua các sự kiện năm: lễ, tết...quảng bá thương hiệu rộng rãi trên các mạng thông tin đại chúng.

2. Hoạt động của Hội đồng Quản Trị:

Hội Đồng Quản Trị công ty gồm 7 thành viên, trong đó có 4 thành viên không trực tiếp điều hành, với vai trò và trách nhiệm tuyệt đối trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của các cổ đông và của Công ty, tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành, quan tâm kiện toàn công tác tổ chức và đào tạo cán bộ. Trong năm qua, HĐQT đã tiến hành tất cả 5 phiên họp, qua các phiên họp Hội đồng Quản Trị đã thảo luận và thông qua các nghị quyết chủ yếu sau:

- Thông qua báo cáo kết quả kiểm định hiện trạng kết cấu tòa nhà 41 – 47 Đông Du;
- Thông qua báo cáo tình hình triển khai công việc của Ban Tư vấn - Quản lý dự án;
- Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội Đồng Quản Trị của Ông Trần Kim Long;
- Chuẩn y đơn đề cử bổ sung thành viên HĐQT của Ông Nguyễn Văn Tân, đại diện vốn của Công ty Cổ Phần Bông Sen tại Cty Cổ Phần Khách sạn Sài Gòn, trình cổ đông biểu quyết;
- Thống nhất cho triển khai phát sinh hệ thống PCCC đúng qui định trong dự án nâng cấp và sửa chữa Khách sạn Sài Gòn;
- Thông qua các báo cáo tình hình ngưng hoạt động Massage;
- Ủy quyền Chủ tịch HĐQT chỉ định nhà thầu uy tín, đủ năng lực và có kinh nghiệm trong gói thầu gia cố;



- Ủy quyền BGD lập kế hoạch sử dụng vật liệu trang thiết bị phù hợp dự toán và đúng định hướng chiến lược về thị trường khách của Khách sạn;
- Thống nhất chọn hình thức đấu thầu hạn chế trong gói thầu thi công cải tạo và nâng cấp Khách sạn Sài Gòn;
- Thông qua kế hoạch nhân sự trong thời gian sửa chữa;
- Thông qua kết quả kinh doanh năm 2011, kế hoạch kinh doanh 2012;
- Đồng ý đề xuất thưởng vượt kế hoạch năm 2011 cho Ban điều hành, mức chi thưởng thực hiện theo Nghị Quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2011;
- Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền Hội Đồng Quản Trị;
- Thông qua tình hình đầu tư chứng khoán ngắn và dài hạn mà Công ty đang sở hữu (tính đến ngày 31/03/2012) như sau:
 - **Cổ phiếu ngắn hạn:** Cty CP XNK Khánh Hội, Cty CP Gạch men Thanh Thanh, Cty CP Bao bì dầu thực vật.
 - **Cổ phiếu dài hạn:** Ngân hàng CP Phương Đông, Trường ĐH Hoa Sen
 - Tổng chi phí dự phòng chứng khoán ngắn và dài hạn năm 2011:
1.064.379.800đ
 - Cty CP XNK Khánh Hội : 38.554.000đ
 - Cty Gạch Men Thanh Thanh : 38.920.000đ
 - Cty Bao Bì Dầu Thực vật : 21.621.000đ
 - Ngân hàng Phương Đông : 965.284.800đ
 - Tổng cổ tức được chia năm 2011: **146.550.000đ**
 - Trường ĐH Hoa Sen tạm ứng cổ tức 7.5%: 146.550.000đ

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO KD Năm 2012:

1. Chỉ tiêu kinh doanh 2012 cần đạt:

- Doanh thu : 28.200.000.000đ (Bao gồm doanh thu PPV)
- Lãi từ hoạt động kinh doanh: 9.900.000.000đ (Bao gồm lãi PPV),(Tỉ lệ trên doanh thu 42.26%)
- Cổ tức dự kiến phân chia : 10%/ vốn điều lệ

2. Dự án cải tạo và nâng cấp Khách sạn Sài Gòn



Khách sạn Sài Gòn được xây dựng từ năm 1963, qua nhiều lần sửa chữa và nâng cấp hệ thống kết cấu hiện tại không đảm bảo để có thể cải tạo và nâng cấp đúng chuẩn theo qui định, điều này làm ảnh hưởng rất lớn đến tình hình kinh doanh và phát triển thương hiệu Khách sạn Sài Gòn.

HDQT cũng đã rất cẩn trọng và cân nhắc chọn giải pháp tối ưu sẽ tạm ngừng kinh doanh từ 6-9 tháng để cải tạo và nâng cấp khách sạn, tất cả các thủ tục về pháp lý, chọn đơn vị thiết kế, Ban tư vấn, giám sát và Quản lý dự án cũng như phương án chọn thầu cũng đã được triển khai. Tuy nhiên, căn cứ hồ sơ kiểm định khảo sát đánh giá chất lượng hiện trạng và khả năng chịu lực của tòa nhà, cũng như các quy chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành về tải trọng, chất lượng hiện trạng của hệ kết cấu (đã kiểm tra thực tế 2010) HDQT thống nhất chọn giải pháp gia cố kết cấu trước khi tiến hành nâng cấp và cải tạo Khách sạn.

HDQT cũng đã được nghe phần báo cáo của Ban tư vấn Quản lý dự án về tiến độ thực hiện công việc bao gồm những phần việc đã hoàn thành:

- Thiết kế cải tạo kiến trúc và hệ thống kỹ thuật giai đoạn 1;
- Thiết kế gia cố kết cấu theo kết quả kiểm định;
- Điều chỉnh thiết kế của hệ thống PCCC và các hệ thống kỹ thuật liên quan theo yêu cầu của Sở Cảnh sát PCCC;
- Kế hoạch phân chia các gói thầu để triển khai dự án;
- Thi công hai phòng mẫu
- Điều chỉnh thiết kế nâng cấp phòng khách sạn theo hai phòng mẫu đã được nghiệm thu.

Và phần công việc đang thực hiện:

- Hoàn tất các thủ tục pháp lý liên quan quyền sở hữu đất tòa nhà 41 – 47 Đông Du;
- Thủ tục để xác nhận hiện trạng;
- Chuẩn bị hồ sơ xin giấy phép xây dựng;
- Lựa chọn nhà thầu cho gói thầu số 2 “Gia cố kết cấu hiện trạng”;
- Thẩm tra dự toán thiết kế và phần phát sinh sau khi điều chỉnh.

1. Công tác qui hoạch, xây dựng cán bộ nguồn:



SAIGON HOTEL CORP.

Công Ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn
41 – 47 Đông Du, Phường Bến Nghé Quận 1 TPHCM
Tel: (848) 38299 734 – Fax: (848) 38291 466
www.saigonhotel.com.vn Email: saigonhotel@hcm.vnn.vn

Nhân sự luôn là vấn đề nòng cốt và đi đầu cho sự phát triển của đơn vị, hoàn thiện nguồn nhân lực và đào tạo lại lực lượng lao động nòng cốt trong đơn vị để lực lượng này thực sự gắn bó và cùng công ty phát triển là mục tiêu mà HĐQT đang hướng đến cho chiến lược phát triển nguồn nhân lực trong thời gian tới.

Nhiệm vụ chiến lược của HĐQT về công tác qui hoạch cán bộ năm 2012 là nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, nâng cao trình độ quản lý hiện tại, phát huy tính năng động sáng tạo và xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý chuyên nghiệp.

2. Chỉ đạo công tác Quản trị Tài chính kế toán:

Thực hiện và chấp hành nghiêm chỉnh công tác quản lý tài chính và tổ chức hạch toán kế toán đúng qui định của pháp luật.

Chú trọng công tác phân tích hoạt động kinh doanh cũng như hoạch định tài chính, chỉ đạo sát sao Ban điều hành trong việc cân đối các nguồn vốn phục vụ cho việc triển khai dự án cải tạo và nâng cấp công trình Khách sạn Sài Gòn để có kế hoạch vay vốn hợp lý.

Trên đây là báo cáo hoạt động chỉ đạo, giám sát của HĐQT Công ty về tình hình kinh doanh năm 2011 và phương hướng nhiệm vụ năm 2012. Kính trình Đại Hội Đồng cổ đông thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Ngọc Cơ

BAN KIỂM SOÁT



Kính gửi: - ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
- HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ VIỆC THẨM TRA TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2011
và TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN CẢI TẠO
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN**

- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Khách Sạn Sài Gòn;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty Cổ phần Khách Sạn Sài Gòn.

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát một số lĩnh vực cụ thể:

- **Kiểm soát hoạt động:** để xem xét mức độ hoạt động hiệu quả của Công ty.
- **Kiểm soát báo cáo tài chính:** xem xét, kiểm tra mức độ đáng tin cậy của báo cáo tài chính.
- **Kiểm soát tuân thủ:** xem xét thực hiện các Nghị Quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông, các nghị quyết của HĐQT, đảm bảo việc chấp hành các luật lệ và các qui định ban hành được công ty tuân thủ và hợp pháp.

A – KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG:

1 - Kết quả kinh doanh năm 2011:

Dvt: 1.000 đồng

STT	CHỈ TIÊU	KH NĂM 2011	THỰC HIỆN 2011	THỰC HIỆN 2010	So sánh		TH 2011 KH2011
					Tuyệt đối	%	
A	TỔNG DOANH THU	29.050,000	30,065,681	28,993,487	1,072,194	3.70%	103.50%
	- Doanh thu kinh doanh	26,500,000	26,747,294	26,364,186	383,108	1.45%	100.93%
	- Doanh thu tài chính	2,500,000	3,058,746	2,367,192	691,554	29.21%	122.35%
	- Thu nhập khác	50,000	259,640	262,109	-2,469	-0.94%	
B	CÁC KHỎAN GIẢM TRỪ	115,384	110,011	405,945	-295,934	-72.90%	95.34%
C	TỔNG CHI PHÍ	17,734,616	17,258,319	17,670,060	-411,741	-2.33%	97.31%
	- Chi phí kinh doanh	17,734,616	16,161,908	17,409,778	-1,247,870	-7.17%	
	* Trong đó Khấu hao	2,100,000	2,187,187	2,280,585	-93,398	-4.10%	
	- Chi phí tài chính		1,095,959	28,828	1,067,131	3701.69%	
	- Chi phí khác		452	231,454	-231,002	-99.80%	
D	LÃI TRƯỚC THUẾ	11,200,000	12,697,351	10,917,482	1,483,935	13.59%	113.37%
	- Lãi kinh doanh	7,380,000	9,303,494	7,370,262.33	1,637,298	22.21%	126.06%
	- Lãi PPV	1,270,000	1,171,881	1,178,201	(6,320)	-0.54%	92.27%
	- Lãi tài chính	2,500,000	1,962,788	2,338,364	(375,576)	-16.06%	78.51%
	- Lãi khác	50,000	259,188	30,655	228,534	745.51%	518.38%
E	G.O.P không PPV	9,480,000	11,490,681	9,650,847	1,543,900	16.00%	121.21%
	* % G.O.P / Doanh thu	32.63%	38.22%	33.29%			

F	LÃI/LỖ SAU THUẾ	8,486,538	10,501,527	8,320,386	2,181,141	26.21%	123.74%
	* % LN sau thuế / Doanh thu	29.21%	34.93%	28.70%			
G	Lãi sau thuế không PPV	7,534,038	9,536,110	7,436,755	2,099,355	28.23%	126.57%
*	SL cổ phần	1,766,300	1,766,300	1,766,300	-		
*	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4,265	5,399	4,210	1,189	28%	127%

Nhận xét chung:

- Tổng doanh thu đạt 30 tỷ 065 triệu đồng tăng 3,7% so với năm 2010 trong đó tăng từ hoạt động kinh doanh chính là 1,45% (# 383 triệu đồng) và hoạt động tài chính là 29,21% (# 691 triệu đồng). Doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính là 26 tỷ 747 triệu đồng đạt 100.93% kế hoạch.

- Tổng chi phí thực hiện là 17 tỷ 258 triệu đồng giảm 2,33% so với năm 2010 và bằng 97,31% kế hoạch năm 2011.

- Lãi trước thuế đạt 12 tỷ 697 triệu đồng tăng 13,59% so với năm 2010 và vượt 13,37% kế hoạch năm 2011.

- GOP không phí phục vụ (bao gồm lãi trước thuế không phí phục vụ + khấu hao) là 11 tỷ 490 triệu đồng đạt tỷ lệ 38,22% trên tổng doanh thu cao hơn mức thực hiện năm 2010 là 4.93%.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu không bao gồm phí phục vụ là 5.399 đồng/Cp cao hơn 28% so với thực hiện năm 2010 và vượt 27% kế hoạch năm.

2- Phân tích doanh thu hoạt động kinh doanh chính:

Đvt: đồng

CHỈ TIÊU	KH 2011	TH 2011		TH 2010		So sánh		TH
		SỐ TIỀN	%	SỐ TIỀN	%	Tuyệt đối	%	KH
TỔNG DOANH THU	26,430,000	26,747,294	100%	26,364,186	100%	383,108	1.45%	101%
1. Doanh thu phòng	16,600,000	16,700,304	62.44%	16,163,480	61.31%	536,824	3.32%	101%
2. Doanh thu ăn uống	5,500,000	5,269,904	19.70%	5,067,884	19.22%	202,020	3.99%	96%
3. Doanh thu khác	3,060,000	3,601,565	13.47%	3,935,489	14.93%	(333,924)	-8.48%	118%
4. Doanh thu PPV	1,270,000	1,175,521	4.39%	1,197,333	4.54%	(21,812)	-1.82%	93%

⊖ **Kinh doanh phòng nghỉ:** là nguồn thu chính của khách sạn chiếm 62,44% trên tổng doanh thu.

- Khách sạn có 95 phòng ngủ, năm 2011 Khách sạn bán được 24.166 ngày phòng đạt công suất 69,81% bằng mức thực hiện so với năm 2010.
- Doanh thu phòng đạt 16 tỷ 700 triệu đồng tăng 3,32% (# 536 triệu đồng) so với năm 2010 vượt 1% kế hoạch.
- Giá phòng bình quân đạt 692.005 đồng/ngày phòng (chưa có phí + thuế + ăn sáng chưa) tăng 5% so với năm 2010. Tuy nhiên nếu tính theo giá USD thì giá phòng bình quân năm 2011 là 33 USD (chưa bao gồm phí và thuế) thấp hơn

năm 2010 (34USD) và thấp hơn các khách sạn cùng cấp Bông sen 2 (36,7USD), Quê Hương 3(35,9USD), Oscar (52,7USD).

- Năm 2011 khách sạn đón được 23.588 lượt khách và độ dài lưu trú bình quân là 1,57 ngày.

⊕ **Kinh doanh ăn uống:** Doanh thu đạt 5 tỷ 269 triệu đồng tăng 3,99% (#+202 triệu đồng) so với cùng kỳ năm trước và đạt 96% kế hoạch.

⊕ **Kinh doanh dịch vụ khác:** là hoạt động của các dịch vụ Karaoke, cho thuê mặt bằng, điện thoại, lễ hành, giặt ủi, vận chuyển ... Doanh thu đạt 3 tỷ 601 triệu đồng giảm 8,48% so với năm 2010 vì đầu năm 2011 Công ty đã lấy lại mặt bằng massage để sửa chữa khách sạn cho nên doanh thu dịch vụ khác đã giảm (năm 2010 doanh thu của Massage là: 1 tỷ 238 triệu đồng). Trong thời gian chờ các thủ tục về xây dựng, được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty đã ký hợp đồng ngắn hạn cho thuê mặt bằng trống tại tầng trệt để mang lại thêm doanh thu cho Khách sạn. Doanh thu mặt bằng năm 2011 là 1 tỷ 993 triệu đồng tăng 63% so với năm 2010 (+773 triệu đồng).

3 - Phân tích chi phí hoạt động kinh doanh chính:

Đvt: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	NĂM 2011		NĂM 2010		So sánh 2011/2010	
	Số tiền	%	Số tiền	%	Số tiền	%
Doanh thu KD	26,747,294	100%	26,364,186	100%	383,108	1.45%
Tổng Chi phí	16,161,908	60%	17,409,779	66%	-1,247,871	-7.17%
1. CHI PHÍ NVL	2,640,094	10%	2,494,013	9%	146,081	5.86%
2. CHI PHÍ NHÂN CÔNG	6,891,775	26%	6,838,640	26%	53,135	0.78%
3. CHI PHÍ KHÁC	6,630,039	25%	8,077,126	31%	-1,447,087	-17.92%
a. Chi phí trực tiếp	1,969,493	7%	2,540,517	10%	-571,024	-22.48%
b. Chi phí chung	2,274,442	9%	3,228,024	12%	-953,582	-29.54%
c. Chi phí cố định	2,386,104	9%	2,308,585	9%	77,519	3.36%

Tổng chi phí năm 2011 của Khách sạn là 16 tỷ 161 triệu đồng chiếm tỷ lệ 60% trên doanh thu, trong đó chi phí nguyên vật liệu chiếm tỷ lệ 10%, chi phí nhân công chiếm tỷ lệ 27%, chi phí khác chiếm tỷ trọng 24%.

3.1 - Chi phí nguyên vật liệu: là chi phí tiêu hao nguyên vật liệu hàng ăn uống & dịch vụ khác. Chi phí tiêu hao nguyên vật liệu ăn uống trong năm 2011 là 2 tỷ 640 triệu đồng tăng 5,86% so với năm 2010 tuyệt đối là 146 triệu đồng. Chi phí tăng vì:

- Doanh thu ăn uống tăng 4% (+202 triệu đồng).
- Tỷ lệ tiêu hao hàng ăn uống là 50% tăng 1% so với năm 2010.

3.2 - Chi phí nhân công: Thực hiện theo Nghị Quyết HĐQT, Công ty đã trích lương theo tỷ lệ 20% trên doanh thu. Trong kỳ họp HĐQT cuối năm, BGD đã báo cáo về tình hình thực hiện kinh doanh năm 2011 lãi trước thuế vượt 13,37% kế hoạch đây là một nỗ lực lớn của Ban điều hành trong thời gian khách sạn sửa chữa. BGD đã đề nghị HĐQT cho trích 1 tháng lương 13 tương đương 420.000.000 đồng để chi thưởng cho cán bộ công nhân viên

nhân dịp Tết Nguyên Đán 2012. Tổng quỹ lương đã trích 5 tỷ 541 triệu đồng đạt tỷ lệ 21,67% trên doanh thu.

Chỉ tiêu	NĂM 2011	NĂM 2010	TĂNG/GIẢM	%
1.Số lao động bình quân	75	86	(11)	-13%
2.Định mức lương khoán / Doanh thu	20%	20%		
3.Doanh thu không PPV (1,000 đồng)	25,571,773	25,166,853	404,920	2%
4. Lương trích theo định mức (1,000 đồng)	5,114,355	5,033,371	80,984	2%
5. Lương tháng 13	420,000	419,447	7,479	2%
6. Quỹ lương được trích (1,000 đồng)	5,534,355	5,452,818	88,463	2%
7. Quỹ lương đã trích (1,000 đồng)	5,541,281	5,452,818	88,463	2%
8. Trích dư	6,926	-		
9. Tổng thu nhập (1,000 đồng)	7,183,457	6,717,263	466,194	7%
* trong đó chi từ lương	5,736,403	5,234,721	501,682	10%
10. Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)	7,981,620	6,508,976	1,472,644	23%
11. Lương bình quân (đ/người/tháng)	6,373,781	5,072,404	1,301,377	26%
12. Hiệu quả lao động đ/người/tháng	14,108,168	10,578,955	3,529,212	33%

Năm 2011 số lao động bình quân là 75 người giảm 11 người so với năm 2010, lao động giảm, năng suất lao động được nâng lên 33%, điều này giúp cho tiền lương của cán bộ công nhân viên được cải thiện. Thu nhập bình quân / người / tháng đạt 7.981.620 đồng trong đó tiền lương đạt 6.373.781 đồng/người/tháng tăng 1.301.377 đồng/người/tháng tương ứng với tỷ lệ tăng 26%.

3.3 - Chi phí trực tiếp:

Đơn vị tính : 1.000 đồng

Chỉ tiêu	NĂM 2011		NĂM 2010		So sánh 2011/2010	
	Số tiền	%	Số tiền	%	Số tiền	%
Doanh thu KD	26,747,294	100%	26,364,186	100%	383,108	1.45%
Chi phí trực tiếp	1,969,493	7%	2,540,517	10%	-571,024	-22.48%
+Hoa hồng	95,047	0.36%	205,695	0.78%	-110,648	-53.79%
+Vận chuyển	58,320	0.22%	105,643	0.40%	-47,323	-44.80%
+Vệ sinh	613,727	2.29%	372,169	1.42%	241,558	64.91%
+Chăn, màn drap, gối	159,618	0.60%	212,005	0.81%	-52,387	-24.71%
+Trái cây, hoa	46,761	0.17%	18,526	0.07%	28,235	152.41%
+Trang phục	26,263	0.10%	53,073	0.20%	-26,810	-50.52%
+Công cụ lao động	209,197	0.78%	650,015	2.47%	-440,818	-67.82%
+Nhiên liệu	74,951	0.28%	108,333	0.41%	-33,382	-30.81%
+Nhạc	3,180	0.01%	3,500	0.01%	-320	-9.14%
+Văn phòng phẩm	85,007	0.32%	76,055	0.29%	8,952	11.77%
+Lệ phí tham quan+giao thông	125,162	0.47%	68,928	0.26%	56,234	81.58%
+Sửa chữa nhỏ	152,145	0.57%	225,271	0.86%	-73,126	-32.46%
+Chi phí khác	320,115	1.20%	441,304	1.68%	-121,189	-27.46%

Chi phí trực tiếp khác chiếm tỷ trọng 7% trên doanh thu giảm 22,48% (-571 triệu đồng) so với năm 2010. Chi phí giảm chủ yếu từ các chi phí hoa hồng (-53,97%), vận chuyển (-44,8%), chăn màn – drap (-24,71%), công cụ (-67,82%), sửa chữa nhỏ (-32,46%).

3.4 - Chi phí chung:

Đơn vị tính : 1.000 đồng

Chỉ tiêu	NĂM 2011		NĂM 2010		So sánh 2011/2010	
	Số tiền	%	Số tiền	%	Số tiền	%
Doanh thu KD	26,747,294	100%	26,364,186	100%	383,108	1.45%
Chi phí chung	2,274,442	9%	3,228,024	12%	-953,582	-29.54%
+Điện	1,367,844	5.11%	1,483,793	5.64%	-115,949	-7.81%
+Nước	266,656	1.00%	208,229	0.79%	58,427	28.06%
+Fax, Điện thoại	137,343	0.51%	115,376	0.44%	21,967	19.04%
+ Công tác phí	18,136	0.07%	61,685	0.23%	-43,549	-70.60%
+Đào tạo	36,655	0.14%	106,277	0.40%	-69,622	-65.51%
+Tuyên truyền quảng cáo	88,094	0.33%	40,690	0.15%	47,404	116.50%
+Tiếp khách	39,260	0.15%	42,325	0.16%	-3,065	-7.24%
+Dự phòng nợ khó đòi	-		56,458	0.21%	-56,458	-100.00%
+Thủ tục phí	44,767	0.17%	15,446	0.06%	29,321	189.83%
+Trợ cấp thôi việc	115,625	0.43%	743,049	2.83%	-627,424	-84.44%
+Bảo vệ cơ sở KDMT	-		39,828	0.15%	-39,828	-100.00%
+Kiểm toán	50,000	0.19%	47,455	0.18%	2,545	5.36%
+Chi phí khác	110,062	0.41%	267,413	1.02%	-157,351	-58.84%

Chi phí chung chiếm tỷ trọng 9% trên doanh thu giảm 29,54 % (-953 triệu đồng) so với năm 2010 chủ yếu từ chi phí điện (-7,81%), chi phí trợ cấp thôi việc (84,44%).

Trong năm 2011 đã đưa 2 đợt đi học nghiệp vụ tại trường Nghiệp vụ Du lịch Khách sạn Sài Gòn với chi phí đào tạo là: 36,655 triệu đồng.

3.5 - Chi phí cố định:

Đơn vị tính : 1.000 đồng

Chỉ tiêu	NĂM 2011		NĂM 2010		So sánh 2011/2010	
	Số tiền	%	Số tiền	%	Tuyệt đối	%
Doanh thu KD	26,747,294	100%	26,364,186	100%	383,108	1.45%
Chi phí cố định	2,386,104	9%	2,308,585	9%	77,519	3.36%
+Thuế đất	167,328	0.63%			167,328	
+Thuế môn bài	3,000	0.01%	3,000	0.01%	0	0.00%
+ Khấu hao TSCĐ	2,187,187	8.18%	2,280,585	8.65%	-93,398	-4.10%
+Bảo hiểm hỏa hoạn,xe	28,589	0.11%	25,000	0.09%	3,589	14.36%

Chi phí cố định chiếm tỷ trọng 9% trên doanh thu tăng 3,36% so với năm 2010 do năm 2011 chỉ cục thuế Quận 1 thu tiền thuê đất 167 triệu đồng.

4. Lợi nhuận:

Năm 2011, Công ty được giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Nghị quyết số 08/2011/QH13 của Quốc hội ngày 06/08/2011.

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2010	So sánh 2011/2010	
			Tuyệt đối	%
Lãi trước thuế	12,697,351	10,917,482	1,779,869	16.30%
Thuế TNDN phải nộp	2,195,823	2,597,096	-401,272	-15.45%
'++ Thuế TNDN 25%	3,136,890	2,597,096	539,795	20.78%
'++ Thuế TNDN được giảm theo NQ số 08/2011/QH13	941,067	-	941,067	
Lãi sau thuế	10,501,528	8,320,386	2,181,142	26.21%
'++ Lãi kinh doanh	8,595,044	7,436,755	1,158,289	15.58%
'++ Thuế TNDN được giảm	941,067	-	941,067	
'++ Lãi PPV	965,417	883,631	81,786	9.26%
Số lượng CP	1,766,300	1,766,300		
EPS (đvt: đồng)	5,399	4,210	1,189	28.23%

Với kết quả kinh doanh đạt được như trên cho thấy năm 2011 là năm có mức thu nhập trên mỗi cổ phiếu cao nhất trong 5 năm qua.

B – Kiểm soát báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính của đơn vị đến 31/12/2011 đã được Công ty TNHH Dịch Vụ Kiểm toán UHY thực hiện.

Đvt: 1.000 đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU NĂM	Chênh lệch	
			Tuyệt đối	%
TÀI SẢN				
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	34,036,076	24,781,987	9,254,089	37.34%
1. Tiền và tương đương tiền	25,422,584	10,521,836	14,900,748	141.62%
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	3,037,500	10,506,505	(7,469,005)	-71.09%
3. Các khoản phải thu	4,845,529	3,453,639	1,391,890	40.30%
4. Hàng tồn kho	648,961	230,007	418,954	182.15%
5. TS ngắn hạn khác	81,502	70,000	11,502	
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	11,608,432	14,330,009	(2,721,577)	-18.99%
1. Tài sản cố định	7,527,659	9,634,319	(2,106,660)	-21.87%
- Nguyên giá	33,276,893	34,257,263	(980,370)	-2.86%
- Hao mòn	(25,749,234)	(24,622,944)	(1,126,290)	4.57%
CP xây dựng cơ bản dở dang	454,062			
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3,189,615	4,154,900	(965,285)	-23.23%
4. Tài sản dài hạn khác	437,096	540,790	(103,694)	-19.17%
CỘNG	45,644,508	39,111,996	6,532,512	16.70%
NGUỒN VỐN				
I. NỢ PHẢI TRẢ	4,016,051	2,641,374	1,290,711	48.87%

1. Nợ ngắn hạn	3,641,147	2,227,477	1,329,704	59.70%
- Phải trả người bán	274,129	190,163	83,966	44.15%
- Người mua trả tiền trước	19,087	112,780	(93,694)	-83.08%
- Thuế, các khoản phải nộp NN	2,400,141	974,150	1,425,991	146.38%
- Phải trả người lao động	514,925	60,387	454,538	752.71%
- Phải trả, phải nộp khác	416,838	424,094	(7,256)	-1.71%
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	16,028	465,903	(449,875)	
2. Nợ dài hạn	374,904	413,897	(38,993)	-9.42%
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	41,628,457	36,470,622	5,157,835	14.14%
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	17,662,970	17,662,970	-	0.00%
2. Vốn khác của chủ sở hữu	1,868,175	1,868,175	-	0.00%
3. Quỹ đầu tư phát triển	1,537,067	1,537,067	-	0.00%
4. Quỹ dự phòng tài chính	1,766,297	1,766,297	-	0.00%
5. Lợi nhuận chưa phân phối	18,793,948	13,636,113	5,157,835	37.82%
CỘNG	45,644,508	39,111,996	6,532,512	16.70%

Tổng tài sản & nguồn vốn của Công ty đến 31/12/2010 là: 45 tỷ 644 triệu đồng 16,7% (+6 tỷ 532 triệu đồng) so với đầu năm.

1- Nhận xét về tài sản:

- **Tài sản ngắn hạn** đến 31/12/2011 của Công ty là 34 tỷ 036 triệu đồng chiếm tỷ trọng 74,57% trên tổng tài sản và tăng 37,34% (+ 9 tỷ 254 triệu đồng) so với năm 2010. Tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu từ nguồn khấu hao và lợi nhuận để lại được Công ty gửi ngân hàng. Tính đến 31/12/2011 Công ty đang có 23 tỷ 500 triệu đồng gửi tại ngân hàng.

- Các khoản phải thu là 4 tỷ 845 triệu đồng tăng 1 tỷ 391 triệu đồng trong đó:
 - + **Phải thu khách hàng** đến 31/12/2011 là 1 tỷ 976 triệu đồng tăng 111 triệu đồng so với cuối năm 2010.
 - + Trả trước cho người bán 2 tỷ 334 triệu đồng chủ yếu là khoản tiền ứng trước cho nhà thầu thực hiện công tác thiết kế, thẩm định, kiểm định việc sửa chữa cải tạo khách sạn và hệ thống xử lý nước thải.
 - + Phải thu khác: 1 tỷ 239 triệu đồng là khoản phải thu của:
 - Ông Lê Thành Chơn tiền bồi hoàn gây thiệt hại Xí Nghiệp Giặt: 657 triệu đồng. Khoản phải thu này Công ty đã thực hiện trích lập 100% dự phòng nợ phải thu khó đòi.
 - Phải thu thuế của Ông Lê Chí Khâm 47,9 triệu đồng đây là khoản nợ khó đòi cũng đã được công ty trích lập dự phòng 100%.
 - Thu lãi tiền gửi theo hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn là: 454 triệu đồng.
 - Các khoản phải thu khác: 80 triệu đồng.
- Hàng tồn kho đến 31/12/2011 là 648 triệu đồng tăng 418 triệu đồng so với đầu năm vì trong năm Công ty đã thực hiện mua sắm một số công cụ, dụng cụ.

- **Tài sản dài hạn** đến 31/12/2011 của Công ty là 11 tỷ 608 triệu đồng chiếm tỷ lệ 25,43% trên tổng tài sản.

Tài sản cố định đến 31/12/2011:

- Nguyên giá: 33 tỷ 276 triệu đồng

- Giá trị còn lại: 7 tỷ 527 triệu đồng
- % giá trị còn lại: 22,62 %

- **Tình hình đầu tư chứng khoán đến 31/12/2011:** Tính đến 31/12/2011 Công ty đang sở hữu cổ phiếu của các công ty:

Tên cổ phiếu	Số lượng (cổ phiếu)	Giá trị đầu tư (1,000 đồng)	Giá mua bình quân (đồng/cp)	Giá thị trường đến 31/12/2010 (đồng/cp)	Chênh lệch (đồng/cp)
I – Cổ phiếu ngắn hạn:		136.595			
1 – Cty Cp XNK Khánh Hội	3.240	65.446	20.199	8.300	(11,899)
2 – Cty Cp Gạch men Thanh Thanh	1.450	42.690	29.441	2.600	(26,841)
3 – Cty Cp Bao bì Dầu thực vật	1.052	28.459	27.052	6.500	(20,552)
II – Cổ phiếu dài hạn:		4.154.900			
1 – Ngân hàng CP Phương Đông	326.717	2.794.900	8.554	5.600	(2.954)
2 – Trường ĐH Hoa Sen (*)	195.000	1.360.000	6.794	10.000	-

(*) Ghi chú: Cổ phiếu của Trường ĐH Hoa Sen chưa giao dịch trên thị trường.

Các danh mục trên Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết chấp thuận cho Công ty thoái vốn, tuy nhiên tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam chưa được khởi sắc do vậy Công ty đang chờ thời điểm thích hợp để thoái vốn các danh mục đầu tư trên theo nguyên tắc bảo toàn vốn.

Tính đến 31/12/2011 Công ty đã trích lập dự phòng cho nhóm cổ phiếu ngắn hạn là 99 triệu đồng. Cổ phiếu dài hạn trích lập dự phòng là 965 triệu đồng.

Trong năm Công ty cũng đã nhận cổ tức và cổ phiếu thưởng của các đơn vị đầu tư:

Cổ tức:	Số tiền	Ghi chú
I – Cổ phiếu ngắn hạn:	1.620.000	
1 – Cty Cp XNK Khánh Hội	1.620.000	5% cổ tức bằng tiền mặt
II – Cổ phiếu dài hạn:	149.790.000	
1 – Trường ĐH Hoa Sen	149.790.000	Cổ tức bằng tiền và chia CP thưởng tỷ lệ 95/100. Số CP thưởng nhận được là 95.400CP
Tổng cộng	151.410.000	

2- Nhận xét về nguồn vốn:

- **Nợ phải trả:** đến 31/12/2011 là 4 tỷ 016 triệu đồng chiếm tỷ lệ 8,8% trên tổng nguồn vốn, so với năm 2010 tỷ lệ này tăng 2,05% chủ yếu từ khoản Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước chậm nộp do được hưởng chính sách ưu đãi thuế đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- **Vốn chủ sở hữu:** đến 31/12/2011 là 41 tỷ 628 triệu đồng chiếm tỷ trọng 91,2% trên tổng nguồn vốn. Vốn chủ sở hữu tăng chủ yếu là khoản lợi nhuận năm 2011 chưa phân phối.

Cơ cấu vốn hiện nay của Công ty là: 8,8% nợ phải trả và 91,2% vốn chủ sở hữu. Với mức này cho thấy hoạt động đầu tư của Công ty chủ yếu là sử dụng vốn của chủ sở hữu để đầu tư mà chưa sử dụng đòn bẩy tài chính để phát triển hoạt động kinh doanh và hoạt động

đầu tư. Điều này cũng dễ hình dung bởi vì khách sạn đã được xây dựng từ lâu, từ đó đến nay chưa được đầu tư sửa chữa. Vòng quay tài sản cố định chỉ đạt 3,21 vòng cao hơn năm 2010.

3- Nhận xét về công nợ:

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU NĂM	TĂNG, GIẢM	
			TUYỆT ĐỐI	%
A. NỢ PHẢI THU	4,845,529	4,159,028	1,391,889	33.47%
Phải thu khách hàng	1,976,422	1,865,398	111,024	5.95%
Trả trước cho người bán	2,334,496	1,294,828	1,039,668	80.29%
Phải thu khác	1,239,999	998,802	241,197	24.15%
Dự phòng phải thu nợ khó đòi	(705,388)	(705,388)	0	0.00%
B. NỢ PHẢI TRẢ	4,016,051	2,641,374	1,374,677	52.04%
I. NỢ NGẮN HẠN	3,641,147	2,227,477	1,413,670	63.47%
Phải trả người bán	274,129	190,163	83,966	44.15%
Người mua trả tiền trước	19,087	112,780	(93,694)	-83.08%
Thuế & các khoản phải nộp NN	2,400,141	974,150	1,425,991	146.38%
Phải trả người lao động	514,925	60,387	454,538	752.71%
Phải trả phải nộp khác	416,838	424,094	(7,256)	-1.71%
Qũy khen thưởng phúc lợi	16,028	465,903	(449,875)	
II. NỢ DÀI HẠN	374,904	413,897	(38,993)	-9.42%
Nhận ký quỹ ký cược dài hạn	374,904	305,100	69,804	22.88%
Phải trả người bán dài hạn	-	108,797	(108,797)	-100.00%

* **Nợ phải thu / nợ phải trả** đạt tỷ lệ 119,49% điều này cho thấy công ty đang bị khách hàng chiếm dụng nhiều hơn, dẫn tới điều này do công ty đang chuẩn bị phương án sửa chữa khách sạn nên phải ký kết các hợp đồng thiết kế, tư vấn thiết kế, và thẩm định dự án...

Vòng quay các khoản nợ phải thu (tính riêng cho khoản nợ kinh doanh) là 15 vòng và kỳ thu tiền bình quân là 24 ngày tăng 2 ngày so với năm 2010.

Vòng quay các khoản nợ phải trả là 13 vòng và kỳ trả tiền bình quân là 28 ngày tăng 4 ngày. So với năm trước khoản chiếm dụng của nhà cung cấp đã tăng lên 4 ngày.

4- Công tác thực hiện cải tạo sửa chữa khách sạn:

Dự án cải tạo sửa chữa Khách sạn được Đại hội cổ đông thường niên năm 2011 thông qua với tổng mức đầu tư là: 63,8 tỷ đồng. Năm 2011 Công ty đã ký 11 hợp đồng để thực hiện các công việc khảo sát, thiết kế, thẩm định, tư vấn với tổng giá trị là 3 tỷ 458 triệu đồng. Đến nay cơ bản các công tác này đã hoàn tất và đang chờ các thủ tục hành chính để...

C – Kiểm soát tuân thủ:

1. Trong năm 2011 Hội đồng quản trị cũng đã tổ chức 4 kỳ họp với các nội dung sau:

1.1. Giao kế hoạch kinh doanh năm 2011 cho Ban điều hành với các chỉ tiêu: doanh thu 26,5 tỷ đồng; lãi trước thuế 11,2 tỷ đồng; lãi sau thuế 8,4 tỷ đồng bao gồm cả PPV.

1.2. Thống nhất mức chia cổ tức năm 2010 là 20%.

- 1.3. Bầu bổ sung Ông Nguyễn Văn Tân tham gia Hội đồng quản trị thay thế Ông Trần Kim Long xin từ nhiệm.
- 1.4. Công tác sửa chữa khách sạn: thiết kế; hồ sơ pháp lý, thu hồi mặt bằng cho thuê massage.
- 1.5. Kế hoạch đào tạo nhân sự trong thời gian sửa chữa

2. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT:

- 2.1. Công ty Đã thực hiện chia cổ tức năm 2010 trong năm 2011 ở mức 20%.
- 2.2. Kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2011 theo qui định của UBCK cho các công ty đã giao dịch trên sàn.
- 2.3. Tiến hành công tác chọn lựa nhà thầu, ký kết hợp đồng thực hiện sửa chữa khách sạn.

*** KẾT LUẬN:**

Năm 2011, mặc dù Công ty đã có kế hoạch sửa chữa nâng cấp do vậy tình hình kinh doanh cũng gặp một số khó khăn nhất định. Tuy nhiên với sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT và sự quyết tâm cao của Ban điều hành đã giúp Công ty hoàn thành kế hoạch về chỉ tiêu kế hoạch.

- Lãi trước thuế vượt 13,37% kế hoạch và tăng 13,59% so với thực hiện năm 2010.
- Thu nhập trên mỗi cổ phiếu đạt 5.399 đồng/Cp đây là mức cao nhất trong 5 năm qua.
- Giá trị sổ sách của Công ty đến 31/12/2011 là 23.568 đồng/CP cao hơn so với năm 2010 là 2.920 đồng/CP.

Đề nghị HĐQT, Đại hội cổ đông thông qua báo cáo.

Tp. HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2012

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRẦN DŨAN ĐỊNH